**TRƯỜNG THPT CHUYÊN HẠ LONG - TỈNH QUẢNG NINH**

**ĐỀ THI ĐỀ XUẤT**

**MÔN LỊCH SỬ - KHỐI 10**

**Câu 1 (3,0 điểm).**

Cách mạng tháng Mười năm 1917 ở nước Nga thắng lợi tác động như thế nào đến cách mạng Việt Nam?

**Câu 2 (2,5 điểm).**

 Nền kinh tế của quốc gia Đại Việt thế kỷ X-XV có sự phát triển như thế nào? Nêu nguyên nhân của sự phát triển đó.

**Câu 3 (2,5 điểm).**

 Từ khi thành lập (1802) đến trước khi bị thực dân Pháp xâm lược, nhà Nguyễn đã có những đóng góp nào với lịch sử dân tộc Việt Nam?

**Câu 4 (3,0 điểm).**

 Vì sao nói Cần Vương là phong trào yêu nước chống thực dân Pháp theo lập trường tư tưởng phong kiến của nhân dân Việt Nam?

**Câu 5 (3,0 điểm).**

Chính sách khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp ở Việt Nam (1897-1914) đã làm xuất hiện những giai tầng mới:

a. Nêu hiểu biết của em về những giai cấp, tầng lớp mới và thái độ của họ đối với cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc.

b. Sự xuất hiện của giai cấp, tầng lớp mới tác động đến cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở nước ta đầu thế kỉ XX như thế nào?

**Câu 6 (3,0 điểm).**

Phân tích điều kiện lịch sử dẫn đến sự xuất hiện khuynh hướng dân chủ tư sản trong phong trào yêu nước ở Việt Nam đầu thế kỷ XX.

**Câu 7 (3,0 điểm).**

Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc (1945) đã dẫn đến những chuyển biến như thế nào trong tình hình thế giới?

--------Hết--------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI ĐỀ XUẤT**

| **Câu** | **Nội dung chính** | **Điểm** |
| --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Tác động của CMT10 Nga đến cách mạng Việt Nam** | **3,0 đ** |
|  | - CMT10 đã nêu một tấm gương sáng về sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc bị áp bức, vì thế nó có sức hấp dẫn với những người yêu nước Việt Nam. Vì thế, hướng theo ánh sáng của CMT10, Nguyễn Ái Quốc đã đến với chủ nghĩa Mác - Lênin và xác định con đường giải phóng dân tộc Việt Nam theo khuynh hướng vô sản, mở đường giải quyết tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước của Việt Nam đầu thế kỷ XX. | *0,75* |
| - Với thắng lợi của CMT10, chủ nghĩa Mác - Lênin trở thành hiện thực; chứng tỏ chủ nghĩa Mác - Lênin không chỉ là vũ khí giải phóng giai cấp công nhân mà còn là vũ khí giải phóng dân tộc bị áp bức; Bởi vậy, những người yêu nước Việt Nam mà tiêu biểu là Nguyễn Ái Quốc đã tiếp thu ánh sáng của CMT10 và lí luận chủ nghĩa Mác - Lênin, vận dụng và phát triển vào điều kiện cụ thể ở Việt Nam, xây dựng lên lí luận cách mạng giải phóng dân tộc và truyền bá vào Việt Nam. | *0,75* |
| - Thắng lợi của CMT10 đã khẳng định những nhân tố đảm bảo thắng lợi của cách mạng thuộc địa: Sự lãnh đạo đúng đắn của một chính Đảng cách mạng; khối liên minh công - nông; phương pháp cách mạng bạo lực; thời cơ cách mạng,… Cách mạng Việt Nam muốn thắng lợi phải có đầy đủ những nhân tố đó, mà nhân tố hàng đầu chính là sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản. | *0,50* |
| - Từ thắng lợi của CMT10, một thời đại mới được sáng lập. Đó là thời đại cách mạng chống Đế quốc, thời đại giải phóng dân tộc. Nó cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới, mà trong đó có sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam. | *0,50* |
| - Từ thắng lợi của CMT10, Liên bang Xô viết ra đời, Quốc tế Cộng sản được thành lập và luôn giành sự giúp đỡ to lớn, có hiệu quả với sự nghiệp phong trào cách mạng thế giới nói chung và cách mạng Việt Nam nói riêng, như đào tạo cán bộ cho cách mạng Việt Nam, ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc ở Việt Nam; viện trợ vật chất và tinh thần cho hai cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc ở Việt Nam (1945-1975).  | *0,50* |
| **Câu 2** | **a. Sự phát triển kinh tế của quốc gia Đại Việt thế kỷ X-XV.**  | **2,5 đ** |
|  | **\* Nông nghiệp:** - Đầu thế kỉ X, sau khi giành được độc lập tự chủ, nhân dân cả nước từ miền xuôi đến miền ngược phấn khởi, ra sức khai phá đất hoang, mở rộng đồng ruộng, phát triển nông nghiệp nhằm nhanh chóng cải thiện đời sống, đưa đất nước ngày càng phát triển cường thịnh. - Công cuộc khai hoang mở rộng diện tích ngày càng gia tăng. Vùng châu thổ các con sông lớn và vùng ven biển được khai phá. Nhiều xóm làng mới được mọc lên. Các vua Tiền Lê, Lý hàng năm làm lễ cày ruộng tịch điền để khuyến khích nhân dân sản xuất. Nhà Trần khuyến khích các quý tộc vương hầu mộ dân nghèo đi khai hoang, thành lập các điền trang. Đại Việt thời đó thường xuyên bị nạn lụt đe dọa, gây khó khăn. Nhà Lý chú trọng cho nhân dân xây dựng những con đê. Năm 1248, nhà Trần tổ chức cho nhân dân đắp đê từ đầu nguồn đến cửa biển, dọc các sông lớn.- Làng xóm được bảo vệ, mùa màng ổn định. Thời Lê, nhà nước sai người đắp đê, tạo điều kiện cho nhân dân khai hoang, mở rộng ruộng đồng. Các vua Lê cũng cung cấp ruộng đất cho quý tộc, quan lại, đặt phép quân điền để phân chia ruộng đất công ở các làng xã trong nhân dân. Ngoài ra, các vua Lý, Trần, Lê đều quan tâm đến việc bảo vệ sức kéo bằng cách cấm nhân dân giết mổ trâu bò ăn thịt. - Ngoài trồng lúa, nhân dân còn trồng nhiều loại cây lương thực khác như sắn, ngô, khoai, đậu và kê... cùng các loại cây ăn quả khác như cam, chuối,... | *0,50* |
| **\* Thủ công nghiệp:** - Các nghề thủ công truyền thống như: đúc đồng, rèn sắt, làm đồ gốm, sứ, dệt,… ngày càng phát triển. - Chất lượng sản phẩm ngày càng cao: đồ gốm tráng men xanh, men ngọc độc đáo, in hình người, hình thú, hoa lá,… được trao đổi khắp nơi. Gạch trang trí hoa, rồng được bán và phục vụ xây dựng. Các nghề tô tượng, chạm khắc đá, làm đồ trang sức, đều phát triển. - Một số mỏ đồng, thiếc, bạc được khai thác. Bước đầu hình thành một số làng nghề thủ công truyền thống như: Thổ Hà, Bát Tràng, Chu Dậu…tuy vẫn còn gắn chặt với nông nghiệp. - Các xưởng thủ công của nhà nước cũng được hình thành (Cục Bách tác) chuyên rèn vũ khí, đúc tiền, đóng thuyền, may áo mũ cho vua quan, góp phần xây dựng cung điện, chùachiền, đền đài. | *0,50* |
| **\* Thương nghiệp:** - Việc buôn bán trong nước ngày càng được mở rộng, chợ làng, chợ chùa mọc lên khắp nơi - là nơi để nhân dân trao đổi, mua bán các sản phẩm nông nghiệp và TCN. - Thăng Long (Kẻ Chợ) trở thành đô thị lớn với nhiều phố phường và chợ. - Buôn bán với nước ngoài cũng được mở rộng, thuyền buôn các nước như Giava, Xiêm, Ấn Độ thường xuyên qua lại buôn bán. - Các cảng Vân Đồn (QN), Lạch Trường (Thanh Hóa), Càn Hải (Nghệ An) được xây dựng để trao đổi hàng hóa với nước ngoài. - Ở biên giới Việt - Trung có các địa điểm để thương nhân hai nước trao đổi, mua bán lụa, vải vóc, ngà voi, bạc, vàng… 🡪 Thương nghiệp được mở rộng nhưng chủ yếu là nội thương, ngoại thương chỉ buôn bán với TQ và các nước ĐNA. | *0,50* |
|  | **b. Nguyên nhân phát triển.** |  |
|  | - Đất nước độc lập,thống nhất, có chủ quyền, tự chủ, xây dựng và phát triển được nền kinh tế độc lập.- Các nhà nước phong kiến quan tâm và tạo điều kiện phát triển kinh tế. | *0,50* |
| - Kinh tế nông nghiệp khởi sắc tạo tiền đề cho công nghiệp, thương nghiệp phát triển; Tiền tệ, hệ thống đo lường được thống nhất. - Xã hội ổn định, nhân dân đoàn kết, góp sức lao động sáng tạo. | *0,50* |
| **Câu 3** | **Những đóng góp của nhà Nguyễn với lịch sử dân tộc Việt Nam.** | **2,5 đ** |
|  | - Nối tiếp công cuộc khai hoang mở rộng bờ cõi về phía Nam của các chúa Nguyễn (Trước khi triều Nguyễn được thành lập, các chúa Nguyễn đã có công mở rộng lãnh thổ về phía Nam và xác lập chủ quyền vững chắc trên vùng đất mới. Sau khi được thành lập, bằng nhiều biện pháp và hình thức thiết thực, triều Nguyễn đã huy động được nhân dân, quan lại, binh lính tiếp tục thực hiện công cuộc khai hoang... ). | *0,50* |
| - Tiếp tục sự nghiệp của nhà Tây Sơn: hoàn thành công cuộc thống nhất đất nước về mặt lãnh thổ, làm chủ đất nước có lãnh thổ rộng lớn kéo dài từ ải Nam Quan đến mũi Cà Mau, tiếp tục khảng định chủ quyền của nước ta với hai quần đào Hoàng Sa và Trường Sa. | *0,50* |
| - Bước đầu ổn định tình hình đất nước sau một thời gian dài chia cắt: Trong nửa đầu TK XIX, nhà Nguyễn với tư cách là triều đại phong kiến độc lập đã đạt nhiều thành tựu, bước đầu ổn định tình hình đất nước sau một thời gian dài chia cắt. | *0,50* |
| - Có những tiến bộ về mặt quản lý quốc gia thống nhất, về cải cách hành chính, xây dựng thiết chế và tổ chức bộ máy nhà nước, xây dựng nền kinh tế, củng cố quân đội... Đặc biệt với cải cách của Minh Mạng, đất nước được thống nhất về mặt hành chính, đây là cơ sở cho việc phân chia đơn vị hành chính ngày nay... | *0,50* |
| - Đạt thành tựu rực rỡ về văn hóa, nghệ thuật, kiến trúc... Đặc biệt, những công trình sử học, địa lí của nhà Nguyễn là hết sức quan trọng, cung cấp những tài liệu quý giá cho việc nghiên cứu của chúng ta ngày nay. Nhiều thành tựu được UNESSCO công nhận là di sản thế giới: Quần thể di tích cố đô Huế là di sản văn hóa của nhân loại (1993). Nhã nhạc cung đình Huế được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại (2003. Mộc bản triều Nguyễn được công nhận là di sản tư liệu thế giới (2009)… Đây là kết quả lao động sáng tạo của nhân dân ta, của cộng đồng thành phần dân tộc VN… | *0,50* |
| **Câu 4** | **Cần Vương là phong trào yêu nước chống thực dân Pháp theo lập trường tư tưởng phong kiến vì** | **3,0 đ** |
|  | ***\* Cần Vương là phong trào yêu nước của nhân dân VN:***- Phong trào bùng nổ do mâu thuẫn dân tộc vô cùng sâu sắc giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp. | *0,50* |
| - Chiếu Cần Vương là chất xúc tác thổi bùng lên ngọn lửa yêu nước vốn đang âm ỉ cháy trong quần chúng nhân dân. | *0,50* |
| - Phong trào Cần Vương chia làm hai giai đoạn: Gđ I (1885-1888): Đặc điểm lớn nhất của phong trào trong giai đoạn này là ở một mức độ nhất định phong trào đặt dưới sự lãnh đạo của triều đình kháng chiến đứng đầu là vua Hàm Nghi. Gđ II từ năm 1888-1896, phong trào vẫn phát triển, địa bàn chuyển dần lên trung du, miền núi quy tụ thành các cuộc khởi nghĩa lớn như khởi nghĩa Bãi Sậy, Hùng Lĩnh, Hương Khê ... từ đây, phong trào Cần Vương mang nội dung mới: Giúp dân cứu nước. | *0,50* |
|  | ***\* Cần Vương là phong trào yêu nước chống Pháp của nhân dân VN theo lập trường tư tưởng phong kiến:*** |  |
|  | - Mục tiêu của phong trào là chống Pháp giành độc lập dân tộc rồi xây dựng chế độ phong kiến có vua hiền, tôi giỏi. Như vậy, mục tiêu cuối cùng của phong trào vẫn là hướng tới chế độ phong kiến, xây dựng lại chế dộ phong kiến. | *0,50* |
| - Lãnh đạo phong trào là vua Hàm Nghi, Tôn Thất Thuyết, các văn thân, sĩ phu đứng trên lập trường phong kiến, họ sử dụng hệ tư tưởng phong kiến làm vũ khí chống Pháp; Lực lượng của phong trào là các văn thân, sĩ phu, nông dân và các tầng lớp nhân dân khác - đều chịu tác động của hệ tư tưởng phong kiến. | *0,50* |
| - Phương pháp đấu tranh: vũ trang bạo động kết hợp với các hình thức đấu tranh phong phú khác. Đây là hình thức đấu tranh đặc trưng của nước ta dưới thời phong kiến; Quy mô: mang tính địa phương không liên kết thành một phong trào chung. 🡪 Cần vương chỉ là danh nghĩa, thực chất đây là phong trào yêu nước chống Pháp của nhân dân VN đứng trên lập trường phong kiến. | *0,50* |
| **Câu 5** | **a. Nêu hiểu biết về những giai cấp, tầng lớp mới và thái độ của họ** | **3,0 đ** |
|  | ***- Tầng lớp tư sản:***Là chủ nhà thầu khoán, đại lý, chủ xí nghiệp, chủ xưởng thủ công, các chủ hãng buôn bán..Họ bị các nhà tư bản Pháp chèn ép, chính quyền thực dân kìm hãm. Đời sống bị lệ thuộc, thế lực kinh tế yếu ớt; Do bị chèn ép nên tầng lớp tư sản mong muốn chính quyền Pháp có những thay đổi để dễ làm ăn sinh sống, đòi và bảo vệ các quyền lợi cho bản thân... | *0,50* |
| ***- Tầng lớp tiểu tư sản thành thị:*** Bao gồm: chủ xưởng thủ công nhỏ, chủ cơ sở buôn bán nhỏ, viên chức nhà nước, học sinh, sinh viên có cuộc sống bấp bênh; Là những người có ý thức dân tộc, nên tích cực tham gia vào cuộc vận động cứu nước đâu thế kỉ XX. | *0,50* |
| ***- Giai cấp công nhân:***+ Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, giai cấp công nhân với số lượng khoảng 10 vạn người. Họ xuất thân từ nông dân, không có ruộng đất nên phải tìm đến các hầm mỏ, nhà máy, đồn điền...xin làm công ăn lương. Họ chịu 3 tầng áp bức (đế quốc Pháp, tư sản, địa chủ), được thừa hưởng truyền thống yêu nước của dân tộc, sớm chịu ảnh hưởng của trào lưu các mạng vô sản. | *0,50* |
| + Dưới tác động của chính sách bóc lột của chính quyền thực dân, mâu thuẫn giữa công nhân với Pháp sâu sắc, vì vậy tính thần cách mạng triệt để, họ sớm có ý thức đấu tranh mạnh mẽ chống chủ nghĩa tư bản, đời cải thiện điều kiện làm việc và sinh hoạt (tăng lương, giảm giờ làm..). | *0,50* |
|  | **b. Sự xuất hiện của giai cấp, tầng lớp mới tác động đến cuộc đấu tranh …** |  |
|  | - Sự chuyển biến về xã hội đã làm nảy sinh những lực lượng xã hội mới, đây là điều kiện bên trong hết sức quan trọng cho cuộc vận động giải phóng dân tộc theo xu hướng mới đầu thế kỉ XX. | *0,50* |
| + Sự xuất hiện của những giai cấp tầng lớp mới như công nhân, tư sản, tiểu tư sản là những lực lượng mới cho phong trào yêu nước đầu thế kỉ XX. | *0,25* |
| + Bộ phận sĩ phu yêu nước tiến bộ là lực lượng tiếp thu tư tưởng mới vào Việt Nam, làm cho phòng trào yêu nước Việt Nam mang màu sắc mới, xuất hiện khuynh hướng dân chủ tư sản đầu thế kỉ XX với 2 xu hướng bạo động và cải cách. | *0,25* |
| **Câu 6** | **Điều kiện lịch sử dẫn đến sự xuất hiện khuynh hướng dân chủ tư sản** | **3,0 đ** |
|  | ***- Về chính trị:*** Các phong trào đấu tranh vũ trang cuối thế kỉ XIX bị dập tắt, thực dân Pháp căn bản hoàn thành công cuộc bình định Việt Nam. Đặc biệt, sự thất bại của phong trào Cần vương chứng tỏ khuynh hướng cứu nước theo hệ tư tưởng phong kiến là không thành công, độc lập dân tộc không thể gắn với khuynh hướng phong kiến. Yêu cầu tìm ra một con đường mới, khuynh hướng mới để giải phóng dân tộc. | *0,50* |
| ***- Về kinh tế:*** Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897-1914) đã làm cho nền kinh tế Việt Nam có sự thay đổi về cơ cấu và tính chất... Kinh tế Việt Nam xuất hiện một nhân tố mới, đó là có sự du nhập quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa. Đây là cơ sở kinh tế cho việc tiến hành cách mạng theo khuynh hướng mới. | *0,50* |
| ***- Về xã hội:***+ Giai cấp cũ là địa chủ phong kiến phân hóa, hết vai trò sứ mệnh lịch sử của mình, vì thế không thể lãnh đạo cách mạng Việt Nam; các giai tầng mới cũng đã ra đời: công nhân, tư sản, tiểu tư sản,... vì mới xuất hiện cho nên họ vẫn chưa định hình rõ đặc điểm giai cấp mình, cho nên các giai cấp, tầng lớp mới này chưa thể là lực lượng lãnh đạo phong trào, mà mới chỉ là lực lượng tham gia phong trào. | *0,50* |
| + Trong thời kì giai cấp cũ hết thời, giai cấp mới mới ra đời thì bộ phận sĩ phu yêu nước Việt Nam đang trong quá trình tư sản hóa sẽ tập hợp, tổ chức lãnh đạo phong trào yêu nước Việt Nam. Họ mất niềm tin vào chế độ cũ, họ thấy được sự hủ bại của vua quan phong kiến, có ý thức về dân chủ dân quyền, họ tiếp thu một cách hăng hái, vận dụng tư tưởng dân chủ tư sản. Đây là cơ sở xã hội cho việc tiếp nhận trào lưu dân chủ tư sản ở nước ta đầu XX. | *0,50* |
| ***- Về tư tưởng:*** Hệ tư tưởng dân chủ tư sản từ bên ngoài thâm nhập vào Việt Nam (tư tưởng dân chủ tư sản từ phương Tây qua sách báo mới, tác phẩm của Mông-te, Rút-xô,… tấn công vào tư tưởng phong kiến; ảnh hưởng của cuộc duy tân Minh Trị Nhật Bản 1868; ảnh hưởng của những cải cách chính trị ở Trung Quốc, và cuộc cách mạng Tân Hợi 1911 với chủ nghĩa Tam dân…). | *0,50* |
| 🡪 Với những điều kiện trên, ở Việt Nam đầu thế kỉ XX xuất hiện một phong trào yêu nước và cách mạng mới theo khuynh hướng dân chủ Tư sản, đại diện tiêu biểu là Phan Bội Châu với xu hướng bạo động và Phan Châu Trinh với xu hướng cải cách,… | *0,50* |
| **Câu 7** | **Những chuyển biến trong tình hình thế giới sau khi CTTG II kết thúc** | **3,0 đ** |
|  | - CTTG II kết thúc với những hậu quả vô cùng nặng nề đối với nhân loại: 60 triệu người chết, 90 triệu người tàn phế, nhiều thành phố, làng mạc và cơ sở kinh tế bị tàn phá. | *0,50* |
| - Tương quan lực lượng giữa các nước TBCN thay đổi, thay đổi cả thế và lực trong hệ thống các nước tư bản, các nước phe phát xít bị tiêu diệt, Anh và Pháp là 2 nước tư bản đứng đầu trong trật tự V-O bị suy yếu, Mĩ vươn lên cầm đầu phe đế quốc. | *0,50* |
| - Mĩ và LX trở thành 2 cực trong trật tự thế giới mới - trật tự 2 cực Ianta… | *0,50* |
| - Các nước XHCN ra đời ở Đông Âu và châu Á tạo thành hệ thống XHCN trên phạm vi toàn thế giới. LX vươn lên thành cường quốc XHCN và trở thành đối trọng của Mĩ trong trật tự thế giới 2 cực. | *0,50* |
| - Sự chuyển hóa mâu thuẫn giữa Mĩ và LX từ chỗ là đồng minh trong chiến tranh chống phát xít, chuyển sang mâu thuẫn đối đầu và 2 nước đi đến tình trạng Chiến tranh lạnh. | *0,50* |
| - CTTG II kết thúc làm cho các nước đế quốc (cả bại trận và thắng trận) bị suy yếu, tạo điều kiện khách quan thuận lợi cho phong trào giải phóng dân tộc bùng nổ và giành thắng lợi, làm sụp đổ hệ thống thuộc địa và phụ thuộc, từng bước trở thành các quốc gia độc lập. | *0,50* |

--------Hết--------

**Giáo viên ra đề: Khổng Thị Thu Trang**

**Số điện thoại: 0919206889**